|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH LÀO CAI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2024/NQ-HĐND | *Lào Cai, ngày 06 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về một số mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, cơ quan dân tộc, cơ quan tôn giáo thực hiện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 24**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động tại Việt Nam​;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện;*

*Xét Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về một số mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng các đối tượng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, cơ quan dân tộc, cơ quan tôn giáo thực hiện; Báo cáo thẩm tra số 308/BC-BDT ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về một số mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, cơ quan dân tộc, cơ quan tôn giáo thực hiện**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện (sau đây gọi là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai) và các chức sắc, chức việc tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 như sau:

“2.2. Đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng, phúng viếng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện, cụ thể như sau:

a) Đoàn đại biểu, cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai, gồm:

- Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang hoặc các đoàn đại diện lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; anh hùng lực lượng vũ trang;

- Các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực hoặc các đoàn đại diện các dân tộc thiểu số, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

- Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểuhoặc các đoàn đại diện người Việt Nam ở nước ngoài có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

- Các vị nguyên là thành viên Chính phủ, Hội đồng Cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam; Liên minh các Lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình khu Sài Gòn - Gia Định; Ban Trí vận - Mặt trận khu ủy Sài Gòn - Gia Định hoặc thân nhân của cá nhân đó (đối với những cá nhân đã từ trần);

b) Các cá nhân được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai đến thăm hỏi, chúc mừng, phúng viếng; gồm:

- Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang;

- Các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 3.2 khoản 3 Điều 1 như sau:

“3.2. Mức chi đối với đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai thực hiện:

| **sSTT** | **Nội dung** | **Mức chi** |
| --- | --- | --- |
| **Tỉnh** | **Cấp huyện** | **Cấp xã** |
| I |  Chi đón tiếp các đoàn đại biểu, cá nhân quy định tại tiết a, điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai | Theo quy định tại Điều 7 của Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Lào Cai, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Lào Cai và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai  |
| II | Chi tặng quà chúc mừng, thăm hỏi, phúng viếng đối với đối tượng quy định tại tiết b điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này |   |  |   |
| 1 | Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết Nguyên đán, ngày Quốc khánh mùng 02 tháng 9 |   |  |   |
| a) | Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang | 500.000 đồng/người/lần | 500.000 đồng/người/lần | 500.000 đồng/người/lần |
| b) | Đối với các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. | 500.000 đồng/người/lần | 500.000 đồng/người/lần | 400.000 đồng/người/lần |
| 2 | Chi thăm hỏi khi ốm đau hoặc gặp khó khăn về kinh tế, chi phúng viếng |   |  |   |
| a) | Chi thăm hỏi khi ốm đau hoặc gặp khó khăn về kinh tế |   |  |   |
|  | Đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang | 1.500.000 đồng/người/năm | 800.000 đồng/người/năm | 500.000 đồng/người/năm |
| b) | Chi phúng viếng qua đời |   |  |   |
|  | Đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang; các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. | 1.000.000 đồng/người | 500.000 đồng/người | 500.000 đồng/người |
| (Mức chi trên đã bao gồm cả tiền phúng viếng và tiền mua bức trướng hoặc vòng hoa và lễ vật phúng viếng) |

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 3.4 khoản 3 Điều 1 như sau:

“3.4. Mức chi đối với các chức sắc, chức việc tôn giáo do cơ quan tôn giáo thực hiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Mức chi** |
| **Tỉnh** | **Cấp huyện** | **Cấp xã** |
| 1 | Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết Nguyên đán của dân tộc, ngày lễ trọng đại của tổ chức tôn giáo, nhân dịp phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử đối với các chức sắc, chức việc tôn giáo. | 500.000 đồng/người/lần | 500.000 đồng/người/lần | 400.000 đồng/người/lần |
| 2 | Chi phúng viếng khi chức sắc, chức việc tôn giáo qua đời. | 1.000.000 đồng/người | 500.000 đồng/người | 500.000 đồng/người |
| (Mức chi trên đã bao gồm cả tiền phúng viếng và tiền mua bức trướng hoặc vòng hoa và lễ vật phúng viếng) |

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 như sau:

“5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ đón tiếp, tặng quà chúc mừng, thăm hỏi, phúng viếng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai và cơ quan tôn giáo cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện được bố trí trong dự toán hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai và cơ quan tôn giáo cấp tỉnh, cấp huyện theo phân cấp ngân sách hiện hành. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.”

6. Bổ sung khoản 6 vào Điều 1 như sau:

“6. Nguyên tắc thực hiện

a) Chính sách thực hiện được kịp thời, đúng nội dung, định mức theo Nghị quyết này và pháp luật hiện hành.

b) Mỗi đối tượng chỉ được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, cơ quan tôn giáo của một cấp (cấp tỉnh, cấp huyện hoặc cấp xã) tặng quà chúc mừng ngày Tết Nguyên đán, ngày Quốc khánh 02 tháng 9, ngày lễ trọng đại của tổ chức tôn giáo, nhân dịp phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử đối với các chức sắc, chức việc tôn giáo.

c) Trường hợp cùng một thời điểm mà một đối tượng được hưởng các chế độ, chính sách giống nhau nhưng với các mức khác nhau thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.”

**Điều 2**. **Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai, Khoá XVI, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTV Quốc hội, Chính phủ;- Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam;- Bộ Tài chính;- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;- TT.TU, HĐND; UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- UBMTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Lào Cai;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;- Chuyên viên thuộc Văn phòng;- Lưu: VT, CTHĐND. | **CHỦ TỊCH**(Đá ký) **Vũ Xuân Cường** |